

Chính sách Dân tộc

&

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở TỈNH KIÊN GIANG GIAI ĐOẠN 2006 - 2010

1. Khái quát chung về tỉnh Kiên Giang

Kiên Giang là một tỉnh có điều kiện tự nhiên khá đa dạng, bao gồm đồng bằng, rừng núi và biển đảo. Tỉnh có 15 huyện, thị xã, thành phố với 145 xã, phường, thị trấn; có 53 đơn vị hành chính (xã, thị trấn) thuộc vùng khó khăn, trong đó có 28 xã đặc biệt khó khăn (ĐBK) thuộc Chương trình 135 giai đoạn II. Dân số toàn tỉnh là 390.368 hộ/1.688.248 khẩu¹. Trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) chiếm 14,2% (50.102 hộ/241.793 khẩu), bao gồm dân tộc Khơ-me: 12,49% (42.413 hộ/210.899 khẩu), Hoa: 1,77% (7.515 hộ/29.850 khẩu) và 0,09% thuộc các DTTS khác.

2. Tình hình thực hiện chính sách dân tộc (2006 - 2010)

* **Quyết định 07/2006/QĐ-TTg** (Chương trình 135-II): Tổng kinh phí thực hiện Chương trình là 118,023 tỷ đồng, trong đó vốn trung ương là 57,423 tỷ đồng và vốn địa phương là 60,6 tỷ đồng.

- *Về hỗ trợ phát triển sản xuất*: Tỉnh đã tổ chức được 41 lớp tập huấn hướng dẫn khoa học kỹ thuật; thành lập 18 câu lạc bộ

khuyến nông; hỗ trợ phổ biến mở rộng mô hình sản xuất với tổng nguồn vốn là 4,3 tỷ đồng cho 708 hộ nghèo thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách.

- *Về phát triển cơ sở hạ tầng*: Với tổng nguồn vốn là 84,6 tỷ đồng, tỉnh đã xây dựng được 253 công trình phục vụ dân sinh, gồm: 45 cầu, 221 đường giao thông nông thôn, 2 kênh phục vụ sản xuất, 23 điểm trường, 5 chợ xã và 1 trạm y tế xã.

- *Về đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xã, ấp và cộng đồng*: Với tổng số kinh phí được cấp là 1,35 tỷ đồng, tỉnh đã tổ chức được 49 lớp tập huấn cho 4.208 học viên.

- *Về hỗ trợ các dịch vụ cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật*: Đã hỗ trợ 12.815 lượt học sinh con hộ nghèo ở 18 xã và 12 ấp ĐBK. Hỗ trợ cải thiện vệ sinh môi trường cho 9.516 hộ nghèo ở 28 xã ĐBK thuộc Chương trình 135-II với kinh phí hỗ trợ là 9,516 tỷ đồng. Hỗ trợ hoạt động văn hóa và trợ giúp pháp lý cho hơn 6.000 người dân ở 5 xã biên giới ĐBK với kinh phí là 3,614 tỷ đồng.

* **Quyết định 134/2004/QĐ-TTg**: Với kinh phí là 125,435 tỷ đồng, tỉnh đã xây dựng được 12.252 căn nhà; hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho 10.982 hộ với kinh phí là 5,834 tỷ đồng, 14 công trình nước sinh hoạt tập trung cho 4.680 hộ với kinh phí hơn 45 tỷ đồng; hỗ trợ đất ở cho 1.682 hộ.

* **Quyết định 193/2006/QĐ-TTg**: Tỉnh đã giải quyết cấp đất sản xuất với diện tích 2.202ha cùng vật tư, phương tiện sản xuất cho 734 hộ nghèo không đất hoặc thiếu đất sản xuất; hỗ trợ nhà ở, tiền san lấp mặt

¹ Tổng cục Thống kê, Số liệu Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2009.

bằng, cải tạo đất cho 789 hộ với kinh phí 15,960 tỷ đồng.

* **Quyết định 32/2007/QĐ-TTg:** Tỉnh đã triển khai giải ngân cho 1.285 hộ nghèo vay 6,419 tỷ đồng để sản xuất (trồng trọt và chăn nuôi) và buôn bán nhỏ.

* **Quyết định 160/2007/QĐ-TTg:** Tỉnh đã hỗ trợ đầu tư xây dựng 11 công trình giao thông cho 7 xã biên giới của huyện Giang Thành và thị xã Hà Tiên với kinh phí 14 tỷ đồng; hỗ trợ về xây dựng nhà ở cho 798 hộ với kinh phí 15,960 tỷ đồng.

* **Quyết định 74/2008/QĐ-TTg:** Trong thời gian 2009-2010, tỉnh đã hỗ trợ đất ở cho 675 hộ với kinh phí 6,750 tỷ đồng; hỗ trợ đất sản xuất cho 837 hộ với kinh phí là 8,37 tỷ đồng; hỗ trợ giải quyết việc làm, chuyển đổi ngành nghề cho 5.370 hộ với kinh phí 16,110 tỷ đồng.

* **Quyết định 167/2008/QĐ-TTg:** Sở Xây dựng phối hợp cùng với các ban ngành chức năng đã triển khai xây dựng 5.985 căn nhà cho các hộ nghèo với kinh phí 113,715 tỷ đồng.

* **Quyết định 289/2008/QĐ-TTg:** Tỉnh đã hỗ trợ cho 1.348 hộ chưa có điện bằng hình thức cấp tiền tương đương 5 lít dầu hỏa/năm với kinh phí 1,941 tỷ đồng.

* **Quyết định 975/2006/QĐ-TTg:** Tỉnh đã cấp phát 22 loại báo, tạp chí cho 14 huyện, thị, thành phố; 5 trường phổ thông dân tộc nội trú; 74 chùa Khơ-me; 21 đồn, trạm biên phòng và các trường Tiểu học, Trung học cơ sở có đồng bào DTTS.

* **Quyết định 167/2006/QĐ-TTg:** Với mục tiêu của chương trình là phát triển các hoạt động văn hóa - thông tin vùng đồng bằng sông Cửu Long, tỉnh đã được đầu tư

các trang thiết bị để thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình bằng tiếng Khơ-me với kinh phí hơn 20 tỷ đồng; 7 chùa Phật giáo Nam tông Khơ-me và 1 tháp 4 sư liệt sĩ được xếp hạng di tích Văn hóa - lịch sử - nghệ thuật...

3. Đánh giá chung

Việc thực hiện chính sách dân tộc ở Kiên Giang giai đoạn 2006 - 2010 đã có tác động rất tích cực tới tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và với đồng bào DTTS nói riêng. Mức sống của người dân các DTTS ngày càng được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo đang có xu hướng giảm dần (bình quân giảm 3%/năm). Hệ thống trường lớp, chất lượng dạy và học có những dấu hiệu khả quan; các chương trình y tế quốc gia được triển khai rộng khắp. Đời sống văn hóa ngày càng được nâng cao, trong đó, các giá trị văn hóa tộc người đã có chiến lược để bảo tồn và phát huy. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định. Khối đại đoàn kết dân tộc trong cộng đồng dân cư được củng cố và tăng cường.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, việc thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại nhất định. Nguồn lực đầu tư (nhất là ngân sách địa phương) còn gặp nhiều khó khăn; một số chính sách được ban hành không phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của người Khơ-me; trình độ dân trí của đồng bào DTTS và một bộ phận cán bộ làm công tác dân tộc còn hạn chế, ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai cũng như hiệu quả đầu tư của các chương trình...

Đặng Khoa